

Bản án số: 67/2020/HSST
Ngày: 20/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH B

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quang Đôn
2. Bà Lò Thị Đình

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh B.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn S**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 24/9/1962 tại tỉnh S La. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 04, phường T, thành phố Đ, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/10 phổ thông; Con ông: Nguyễn Đình Chi (đã chết) và con bà: Cù Thị O; Vợ: Trần Thị P (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4/2020, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24/4/2020, tổ công tác Công an phường T, thành phố Điện Biên Phủ đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 05, phường T thành phố Điện Biên Phủ phát hiện Nguyễn Tuấn S đang điều khiển xe đạp màu đen có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu S dừng xe để kiểm tra. S liền thả 01

gói nylon màu trắng trong suốt bên trong có các cục chất bột màu trắng và 01 viên nén màu hồng gói bằng nylon màu trắng, từ trong lòng bàn tay trái xuống đường cách chân trái S khoảng 20 cm thì bị phát hiện thu giữ. S khai các cục chất bột màu trắng là Heroine, viên nén màu hồng là Hồng phiến. S mua của một người đàn ông không quen biết ở đường thuộc khu vực bản Na Ngum, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên vào khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày hết 100.000 đồng. Mục đích về để sử dụng, S chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 369/GĐ-PC09 ngày 02/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1 gam. Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy loại Heroine có khối lượng 0,23 gam. Hoàn lại 0,07 gam Methamphetamine và 0,20 gam Heroine sau khi giám định.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSTPĐBP ngày 21/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn S về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo S từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo phải chịu phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Bị cáo không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh B.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24/4/2020, tại khu vực tổ dân phố 05, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, Nguyễn Tuấn S đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,23 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 24/4/2020, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 24/4/2020, kết luận giám định số 369/GĐ-PC09 ngày 02/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất

ma túy loại Heroine có khối lượng 0,23 gam. Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1 gam. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định hành vi Tàng trữ trái phép 02 chất ma túy của bị cáo với mục đích để sử dụng là phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm b đến điểm h khoản này"

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua phân xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa thể hiện nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo Nguyễn Tuấn S phạm tội là do thiếu ý thức rèn luyện bản thân, tu dưỡng phẩm chất đạo đức và thiếu ý thức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật; nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật hình sự nghiêm trọng để phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo đã lao vào con đường phạm tội: Ngày 24/4/2020 bị cáo đã có hành vi cất giấu trên người 02 chất ma túy đó là 0,23 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine.

Ngày 02/5/2020 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, bố mẹ đẻ của bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52/BLHS. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Từ những phân tích trên khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh B truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng và các vấn đề khác:

Khối lượng 0,20 gam Heroine; 0,07 gam Methamphetamine (vật chứng hoàn lại sau giám định) là vật Nhà nước cầm tàng trữ; 02 mảnh nilon màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe đạp màu đen S sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là mua của một người đàn ông không quen biết ở đường thuộc khu vực bản Na Ngum, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên. Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tuấn S** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (24/4/2020).

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,20 gam Heroine; 0,07 gam Methamphetamine; 02 mảnh nilon màu trắng; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe đạp màu đen đã qua sử dụng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2020 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B*).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/8/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- Nhà tạm giữ CA TPĐBP;
- Công an trại giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- HS Thi hành án HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Tám